

Số: 2801/ĐĐ

Tây Ninh, ngày 04 tháng 9 năm 2026

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN (CƠ SỞ 2)
NGÀY 07 THÁNG 09 NĂM 2026

I. ĐẢM BẢO CẤP ĐIỆN SỰ KIỆN:
- Không có.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	46.069.375	2.120.400	0	8.160
2	Pmax (MW)	2333,8	337,1	0,000	0,340
3	Pmin (MW)	1535,9	0	0,000	0,000

III. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

IV. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 07/09/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

V. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

VI. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	07-09-26	08h00	07-09-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	07-09-26	13h00	07-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	07-09-26	19h00	07-09-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	07-09-26	07h00	07-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	07-09-26	08h00	07-09-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	07-09-26	18h00	07-09-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị và đo nhiệt độ môi nổi thiết bị	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	07-09-26	07h00	07-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 352	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	07-09-26	07h00	07-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 522	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	07-09-26	07h00	07-09-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Suối Dộp	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	07-09-26	13h00	07-09-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Cầu Máng	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6/2 đến trụ 53/142/6/50 Áp A5 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/2 đến trụ 53/142/6/50 nhánh rẽ 12,7kV Áp A5 tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới, thay sứ, ép lại lều trung áp từ trụ 53/142/6/2 đến trụ 53/142/6/50 Áp A5 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	9	Áp Phước Đông, Phước Bình xã Phước Chỉ	Cắt LBFCO trụ 53/142/6/1 Áp A5 tuyến 480BC	996	12,7932	0,0237	0,4990	0,0009	0,309	2.778	
2	07-09-26	08h00	07-09-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x15kVA trụ 21/22 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong tuyến 474BC	Trạm 3x15kVA trụ 21/22 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong tuyến 474BC	Thay công tơ và CT định kỳ trạm 3x15kVA trụ 21/22 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong tuyến 474BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khách hàng Ban Quản lý Dự án Phát triển các Đô thị Hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 21/22 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong tuyến 474BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	

3	07-09-26	08h00	07-09-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x15kVA trụ 103B/15/42/1 Ban QLDA phát triển các đô thị tuyến 479BC	Trạm 3x15kVA trụ 103B/15/42/1 Ban QLDA phát triển các đô thị tuyến 479BC	Thay công tơ và CT định kỳ trạm 3x15kVA trụ 103B/15/42/1 Ban QLDA phát triển các đô thị tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khách hàng Ban Quản lý Dự án Phát triển các Đô thị Hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 103B/15/42/1 Ban QLDA phát triển các đô thị tuyến 479BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
4	07-09-26	13h30	07-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x15kVA trụ 2/1/1 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 4 tuyến 477MB	Trạm 3x15kVA trụ 2/1/1 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 4 tuyến 477MB	Thay công tơ và CT định kỳ trạm 3x15kVA trụ 2/1/1 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 4 tuyến 477MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khách hàng Ban Quản lý Dự án Phát triển các Đô thị Hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 2/1/1 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 4 tuyến 477MB	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
5	07-09-26	13h30	07-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x15kVA trụ 2/1/19 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 3 tuyến 477MB	Trạm 3x15kVA trụ 2/1/19 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 3 tuyến 477MB	Thay công tơ và CT định kỳ trạm 3x15kVA trụ 2/1/19 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 3 tuyến 477MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khách hàng Ban Quản lý Dự án Phát triển các Đô thị Hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 2/1/19 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 3 tuyến 477MB	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
6	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ 143 Truong Mít tuyến 471TD	Từ trụ 174 đến trụ 174/21, từ trụ 183/2 đến trụ 183/12, từ trụ 184B/4 đến trụ 184B/6, từ trụ 202 đến trụ 207, từ trụ 207/14/3 đến trụ 207/14/9, từ trụ 221 đến trụ 221/6, từ trụ 227/4 đến trụ 227/15 Thanh Đức - Truong Mít tuyến 471TD	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 174 đến trụ 174/21, từ trụ 183/2 đến trụ 183/12, từ trụ 184B/4 đến trụ 184B/6, từ trụ 202 đến trụ 207, từ trụ 207/14/3 đến trụ 207/14/9, từ trụ 221 đến trụ 221/6, từ trụ 227/4 đến trụ 227/15 Thanh Đức - Truong Mít tuyến 471TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Tuyến 471HT - Tuyến 476HT - Tuyến 477HT	Từ trụ 2 đến trụ 6 Lộ ra tuyến 471HT, 473HT, 475HT, 477HT, 476HT, 478HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 2 đến trụ 6 Lộ ra tuyến 471HT, 473HT, 475HT, 477HT, 476HT, 478HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Nhánh rẽ từ trụ 253/8/30/8 Phước Lợi 1-B tuyến 477HT - Trạm 50kVA trụ 253/8/30/7 Phước Bình 1-B tuyến 476HT	Tại trụ 253/8/30/7 Phước Lợi 1-A tuyến 477HT	Thay vật tư, phụ kiện, MBA 50kVA không đảm bảo vận hành và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 253/8/30/7 Phước Lợi 1-A tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Áp Phước Hòa, Phước Hội xã Dương Minh Châu	- Cắt LBFCO trụ 253/8/30/8 Phước Lợi 1-B tuyến 477HT - Cắt FCO trạm 50kVA trụ 253/8/30/7 Phước Bình 1-B tuyến 476HT - Tháo hotline nhánh rẽ đầu nổi tại trụ 253/8/30 Phước Lợi 1-B tuyến 477HT	198	1,9021	0,0035	0,0992	0,0002	0,091	819	

9	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bảu cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt dai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 182 Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 474TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 182 Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 474TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 182 Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 139/1T Cẩm Long tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 139/1T Cẩm Long tuyến 474TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 22kV từ trụ 139/1T Cẩm Long tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 139/1P Cẩm Long tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 139/1P Cẩm Long tuyến 474TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 22kV từ trụ 139/1P Cẩm Long tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 25kVA Trạm dừng chân Minh Anh trụ 110/3/1 tuyến 474TĐ	TBA 25kVA Trạm dừng chân Minh Anh trụ 110/3/1 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng TBA 25kVA Trạm dừng chân Minh Anh trụ 110/3/1 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ	3	CN CTY TNHH PHÚC HƯNG-TRẠM DỪNG CHÂN MINH ANH	Cắt FCO TBA 25kVA Trạm dừng chân Minh Anh trụ 110/3/1 tuyến 474TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
15	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 15kVA Phòng Kinh tế xã Thạnh Đức trụ 172 tuyến 474TĐ	TBA 15kVA Phòng Kinh tế xã Thạnh Đức trụ 172 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng TBA 15kVA Phòng Kinh tế xã Thạnh Đức trụ 172 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ	3	Phòng Kinh tế xã Thạnh Đức, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA 15kVA Phòng Kinh tế xã Thạnh Đức trụ 172 tuyến 474TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	870	
16	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 37,5kVA chùa Cẩm Phong trụ 163/1 tuyến 474TĐ	TBA 37,5kVA chùa Cẩm Phong trụ 163/1 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng TBA 37,5kVA chùa Cẩm Phong trụ 163/1 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ	3	Chùa Cẩm Phong	Cắt FCO TBA 37,5kVA chùa Cẩm Phong trụ 163/1 tuyến 474TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
17	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 15kVA Cẩm Giang 19 (Trần Thị Liên) trụ 167/1 tuyến 474TĐ	TBA 15kVA Cẩm Giang 19 (Trần Thị Liên) trụ 167/1 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng Trần Nhựt Quân trụ 167/1 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ	3	Trần Nhựt Quân	Cắt FCO TBA 15kVA Cẩm Giang 19 (Trần Thị Liên) trụ 167/1 tuyến 474TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
18	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 25kVA Kaoraoke Minh Trọng trụ 177/3B/5 tuyến 474TĐ	TBA 25kVA Kaoraoke Minh Trọng trụ 177/3B/5 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng Trần Văn Khoa trụ 177/3B/5 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ	3	Trần Văn Khoa	Cắt FCO TBA 25kVA Kaoraoke Minh Trọng trụ 177/3B/5 tuyến 474TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	

19	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 25kVA Cơ Sở Cửa Sắt Ngọc Linh II trụ 65 tuyến 474TD	TBA 25kVA Cơ Sở Cửa Sắt Ngọc Linh II trụ 65 tuyến 474TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng TBA 25kVA Cơ Sở Cửa Sắt Ngọc Linh II trụ 65 tuyến 474TD	Thay công tơ định kỳ	3	Cơ Sở Cửa Sắt Ngọc Linh II	Cắt FCO TBA 25kVA Cơ Sở Cửa Sắt Ngọc Linh II trụ 65 tuyến 474TD	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
20	07-09-26	07h30	07-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 15kVA Hàn tiện Ngọc Linh 2 trụ 65/1 tuyến 474TD	TBA 15kVA Hàn tiện Ngọc Linh 2 trụ 65/1 tuyến 474TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng Trịnh Thị Ngọc Nga trụ 65/1 tuyến 474TD	Thay công tơ định kỳ	3	Trịnh Thị Ngọc Nga	Cắt FCO TBA 15kVA Hàn tiện Ngọc Linh 2 trụ 65/1 tuyến 474TD	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	870	
21	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 133/14/4 đến trụ 133/14/9 Lạc Long Quân tuyến 471LH	Từ trụ 133/14/4 đến trụ 133/14/9 Lạc Long Quân tuyến 471LH	Thay sứ chuỗi polyme bị phóng điện, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 133/14/4 đến trụ 133/14/9 Lạc Long Quân tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	11	Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền	Cắt 3 LBFCO trụ 133/14/1 Lạc Long Quân tuyến 471TN	153	1,3098	0,0027	0,0681	0,0001	0,196	1.571	
22	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141B đến trụ 141B/5P, Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141B đến trụ 141B/8T Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 141B đến trụ 141B/5P, từ trụ 141B đến trụ 141B/8T Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 141B Quốc Lộ 22B tuyến 479LH đến trụ 141B/4P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN , từ trụ 141BQuốc Lộ 22B tuyến 479LH đến trụ 141B/9 (hạ áp) Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 25kVA trụ 58B/47 tuyến 472TBI Nhánh rẽ 12,7kV trụ 58B/47/1 Nguyễn Văn Thanh tuyến 472TBI	Trụ 58B/47 tuyến 472TBI	Nâng công suất TBA 25kVA lên 2x25kVA trụ 58B/47 tuyến 472TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Áp Thạnh Thọ xã Thạnh Bình	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 58B/47 tuyến 472TBI Cắt LBFCO trụ 58B/47/1 và tháo hotline trụ 58B/47 Nguyễn Văn Thanh tuyến 472TBI	109	1,4123	0,0026	0,0546	0,0001	0,032	292	
24	07-09-26	08h00	07-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 75kVA trụ 58B/69 tuyến 472TBI Nhánh rẽ 22kV trụ 58B/69/1 Công ty TNHH TPG Tân Biên tuyến 472TBI	Trụ 58B/69 tuyến 472TBI ri dẫu	Thay MBA 75kVA trụ 58B/69 tuyến 472TBI ri dẫu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Áp Thạnh Thọ xã Thạnh Bình	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 58B/69 tuyến 472TBI Cắt 3LBFCO trụ 58B/69/1 và tháo 3 hotline trụ 58B/69 Công ty TNHH TPG Tân Biên tuyến 472TBI	171	0,8616	0,0041	0,0333	0,0002	0,013	44	
25	07-09-26	13h30	07-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 85/94B/66 Thạnh Hiệp tuyến 474TH	Trụ 85/94B/77/4 tuyến 474TH ri dẫu	Thay MBA 75kVA trụ 85/94B/77/4 tuyến 474TH ri dẫu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Áp Bàu Rã xã Tân Lập	Cắt LBFCO trụ 85/94B/66 Thạnh Hiệp tuyến 474TH	117	0,5895	0,0028	0,0228	0,0001	0,019	66	
26	07-09-26	08h00	07-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA Trụ 173/117/13 Sóc Tà Em 1 tuyến 472SN	Trạm 75kVA Trụ 173/117/13 Sóc Tà Em 1 tuyến 472SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 75kVA Trụ 173/117/13 Sóc Tà Em 1 tuyến 472SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp 4 xã Tân Hòa	Cắt FCO trạm 75kVA Trụ 173/117/13 Sóc Tà Em 1 tuyến 472SN	194	1,6511	0,0034	0,0864	0,0002	0,069	549	
27	07-09-26	08h00	07-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 173/117/23 Sóc Tà Em 2 tuyến 472SN	Trạm 50kVA Trụ 173/117/23 Sóc Tà Em 2 tuyến 472SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 173/117/23 Sóc Tà Em 2 tuyến 472SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp 4 xã Tân Hòa	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 173/117/23 Sóc Tà Em 2 tuyến 472SN	88	0,7489	0,0016	0,0392	0,0001	0,046	366	
28	07-09-26	08h00	07-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA Trụ 173/117/13/4A Sóc Tà Em 5 tuyến 472SN	Trạm 250kVA Trụ 173/117/13/4A Sóc Tà Em 5 tuyến 472SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA Trụ 173/117/13/4A Sóc Tà Em 5 tuyến 472SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp 4 xã Tân Hòa	Cắt 3FCO trạm 250kVA Trụ 173/117/13/4A Sóc Tà Em 5 tuyến 472SN	86	0,7319	0,0015	0,0383	0,0001	0,023	183	
29	07-09-26	08h00	07-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 173/117/13/17 Sóc Tà Em 6 tuyến 472SN	Trạm 50kVA Trụ 173/117/13/17 Sóc Tà Em 6 tuyến 472SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 173/117/13/17 Sóc Tà Em 6 tuyến 472SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp 4 xã Tân Hòa	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 173/117/13/17 Sóc Tà Em 6 tuyến 472SN	70	0,5957	0,0012	0,0312	0,0001	0,046	366	

30	07-09-26	08h00	07-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA Trụ 173/141B Ngã ba Suối Ngõ 1 tuyến 474SN	Trạm 250kVA Trụ 173/141B Ngã ba Suối Ngõ 1 tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA Trụ 173/141B Ngã ba Suối Ngõ 1 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Áp 4 xã Tân Hòa	Cắt FCO trạm 250kVA Trụ 173/141B Ngã ba Suối Ngõ 1 tuyến 474SN	332	2,8255	0,0059	0,1478	0,0003	0,091	732	
31	07-09-26	08h00	07-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA Trụ 173/168 Chợ Suối Ngõ tuyến 474SN	Trạm 250kVA Trụ 173/168 Chợ Suối Ngõ tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA Trụ 173/168 Chợ Suối Ngõ tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Áp 4 xã Tân Hòa	Cắt FCO trạm 250kVA Trụ 173/168 Chợ Suối Ngõ tuyến 474SN	275	2,3404	0,0049	0,1225	0,0003	0,091	732	
32	07-09-26	08h00	07-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 109/1 Hội Thạnh 3 tuyến 473TH	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 109/1 Hội Thạnh 3 tuyến 473TH	- Thay máy biến áp chày đầu trụ 109/20 tuyến 473TH - Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 109/1 đến trụ 109/22 tuyến 473TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Áp Hội Thạnh xã Tân Hội	Cắt LBFCO trụ 109/1 Nhánh rẽ 12,7kV Hội Thạnh 3 tuyến 473TH	198	1,6851	0,0035	0,0882	0,0002	0,091	732	
33	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475TN	Từ trụ 15/40 đến trụ 15/70 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 475TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/40 đến trụ 15/70 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	07-09-26	08h00	07-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 25/73C/1 tuyến 473CM	Lắp mới TBA 50kVA trụ 25/73C/11, ép lều chuyển tải từ trụ 25/73C/8B đến trụ 25/73C/13 đường 785 tuyến 473CM	Lắp mới TBA 50kVA trụ 25/73C/11, ép lều chuyển tải từ trụ 25/73C/8B đến trụ 25/73C/13 đường 785 tuyến 473CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu phố Thạnh Đông phường Bình Minh	- Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 25/73C/1 tuyến 473CM	83	0,2874	0,0014	0,0162	0,0001	0,137	480	
36	07-09-26	13h30	07-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A, trạm 50kVA trụ 22A Điện Biên Phủ - B tuyến 476TN	Từ trụ 6B/15/1 đến trụ 6B/15/3, từ trụ 6B/15/4/3T đến trụ 6B/15/4/3T/3T đường Bời Lời tuyến 476TN	Trồng trụ kéo dây hạ áp ép lều chuyển tải từ trụ 6B/15/1 đến trụ 6B/15/3, từ trụ 6B/15/4/3T đến trụ 6B/15/4/3T/3T đường Bời Lời tuyến 476TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu phố Ninh Thọ phường Bình Minh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A, trạm 50kVA trụ 22A Điện Biên Phủ - B tuyến 476TN	153	0,5298	0,0025	0,0298	0,0001	0,274	960	
37	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/46 đến trụ 128/46/36/97/2 tuyến 477SD	Từ trụ 128/46 đến trụ 128/46/36/97/2 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 128/46 đến trụ 128/46/36/97/2 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/46/18 đến trụ 128/46/18/22 tuyến 477SD	Từ trụ 128/46/18 đến trụ 128/46/18/22 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 128/46/18 đến trụ 128/46/18/22 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	07-09-26	08h00	07-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	07-09-26	06h00	07-09-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 473TB đến trụ 54	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Không mất điện	Đóng REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 478TB Cắt REC trụ 53 và DS trụ 54 Gia Lâm tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

41	07-09-26	06h00	07-09-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 475TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 475TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện tuyến 473TB đến trụ 23/20	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng LBS trụ 23/27 Lộc Trát tuyến 475TB Cắt REC và DS trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
42	07-09-26	06h00	07-09-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 478TB đến trụ 184C tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 478TB đến trụ 184C tuyến 475TB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 475TB đến trụ 184C	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	50	Không mất điện	Đóng LBS trụ 243/2A Lữ Đoàn 94 tuyến 478TB Cắt REC trụ 184B và DS trụ 184C Sông Lô tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
43	07-09-26	07h00	07-09-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 25 đến trụ 52 tuyến 473/475TB	Đường dây từ trụ 25 đến trụ 52 tuyến 473/475TB; thí nghiệm LBS, cấp ngậm từ trụ 49 đến trụ 51 tuyến 473/475TB	Vệ sinh sứ, chụp sứ đứng từ trụ 25 đến trụ 52 tuyến 473/475TB; thí nghiệm LBS, cấp ngậm từ trụ 49 đến trụ 51 tuyến 473/475TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	20	KP Gia Huỳnh, Gia Lâm, Gia Tân, Phường Gia Lộc.	Cắt MC 473TB và đóng dao tiếp địa 473-76TB Cắt REC và 3LTD trụ 24 Gia Huỳnh tuyến 475TB Cắt DS trụ 23/20 tuyến 473TB Cắt DS trụ 54 tuyến 473TB Cắt DS trụ 184C tuyến 475TB	88	0,7935	0,0015	0,0441	0,0001	0,724	6.516	
44	07-09-26	16h00	07-09-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 473TB cấp điện trở lại	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Không mất điện	Đóng DS trụ 54 và REC trụ 53 Gia Lâm tuyến 473TB Cắt REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
45	07-09-26	16h00	07-09-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 475TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 475TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 473TB cấp điện trở lại	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng DS và REC trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB Cắt LBS trụ 23/27 Lộc Trát tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	07-09-26	16h00	07-09-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 478TB đến trụ 184C tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 478TB đến trụ 184C tuyến 475TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện trở lại	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	50	Không mất điện	Đóng DS trụ 184C và REC trụ 184B Sông Lô tuyến 475TB Cắt LBS trụ 243/2A Lữ Đoàn 94 tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VII. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				

1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng. -Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. -Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). -Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). -Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. -Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
	Không có																			
C. HOTLINE																				
	Không có																			

VIII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

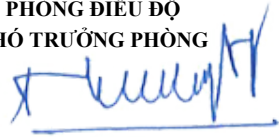
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thếTây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

PHÒNG ĐIỀU ĐỘ

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Hồ Hữu Ngọc